

ĐÁNH GIÁ NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ĐỐI VỚI VIỆC HỌC TẬP LỊCH SỬ, VĂN HÓA TRỰC TIẾP TẠI BẢO TÀNG ĐIỀU KHẮC CHĂM

*Lưu Trang, Nguyễn Văn Sang**

TÓM TẮT

Nâng cao chất lượng giảng dạy các bộ môn lịch sử, văn hóa là mục tiêu quan trọng trong đào tạo nhóm ngành khoa học xã hội nhân văn ở các trường đại học hiện nay. Thành phố Đà Nẵng với ưu thế có bảo tàng Điều khắc Chăm là điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả giảng dạy các bộ môn lịch sử, văn hóa, đặc biệt là những tri thức có liên quan đến lịch sử, văn hóa Chăm qua việc sử dụng hệ thống tư liệu của bảo tàng. Để thực hiện mục tiêu đó, chúng tôi tiến hành đánh giá nhận thức của sinh viên ở các trường đại học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất biện pháp sư phạm cho phù hợp với thực tiễn giáo dục đại học.

1. Đặt vấn đề

Đặc điểm của nhận thức lịch sử là người học không thể trực tiếp “*trực quan sinh động*” những sự kiện lịch sử đã diễn ra trong quá khứ. Cho nên, sử dụng trực quan trong dạy học, trong đó có bộ môn lịch sử, văn hóa thực sự là một vấn đề cần thiết. Ở các trường đại học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, các học phần lịch sử, văn hóa có kiến thức liên quan đến lịch sử, văn hóa Chăm được đưa vào giảng dạy đều là những học phần khó. Vì vậy, muốn giảng dạy hiệu quả, giảng viên bên cạnh có kiến thức sâu sắc về lịch sử, văn hóa Chăm thì còn phải sử dụng một cách triệt để phương pháp trực quan bằng hệ thống tư liệu của bảo tàng, bởi vì hiện vật bảo tàng nào “*cũng chứa đựng một giá trị lịch sử, văn hóa nhất định*” [1, tr.51]. Để có cơ sở đề xuất các biện pháp sư phạm nhằm sử dụng có hiệu quả hệ thống tư liệu từ bảo tàng Chăm như là một phương tiện trực quan trong dạy học, chúng tôi khảo sát, đánh giá nhận thức của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với việc học tập bằng hình thức này làm cơ sở thực tiễn sư phạm quan trọng để áp dụng vào thực tế giảng dạy. Các tiêu chí được chúng tôi khảo sát để đánh giá nhận thức của sinh viên gồm: mức độ hứng thú, nhận thức về vị trí và tầm quan trọng vấn đề; mức độ thực hiện, hiệu quả và yếu tố ảnh hưởng; mong muốn của sinh viên từ việc học tập với hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm. Nghiên cứu được tiến hành trên 247 sinh viên năm thứ hai và thứ ba các ngành khoa học xã hội nhân văn ở ba trường: Trường Đại học Sư phạm, Trường Đại học Đông Á, Trường Đại học Duy Tân ở Đà Nẵng.

2. Nhận thức và hứng thú của sinh viên về vị trí, tầm quan trọng của việc học bằng hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm

Tiến hành nghiên cứu, chúng tôi khảo sát nhận thức của sinh viên về vị trí của hình thức sử dụng hệ thống tư liệu ở bảo tàng Điều khắc Chăm đối với giảng dạy bộ

môn lịch sử, văn hóa ở ba mức độ: cần thiết, rất cần thiết và không cần thiết và hứng thú của sinh viên với việc học bằng hình thức này với ba cấp độ: không thích, bình thường, thích và rất thích. Kết quả điều tra từ 247 sinh viên thể hiện ở bảng dưới đây.

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về vị trí, tầm quan trọng và hứng thú của sinh viên với hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm

Trường	ĐH Sư phạm		ĐH Đông Á		ĐH Duy Tân	
	SL	%	SL	%	SL	%
<i>Vị trí, tầm quan trọng của phương pháp</i>						
Không cần thiết	9	6,08	4	9,53	4	7,01
Cần thiết	92	62,16	31	73,8	47	82,46
Rất cần thiết	47	31,76	7	16,67	6	10,53
<i>Hứng thú của sinh viên đối với phương pháp</i>						
Không thích	15	10,14	3	7,14	7	12,28
Bình thường	33	22,29	12	28,57	11	19,3
Thích	89	60,14	26	61,9	37	64,91
Rất thích	11	7,43	1	2,39	2	3,51

Theo kết quả ở **Bảng 1**, hầu hết sinh viên được khảo sát cho rằng việc giảng dạy với hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm là *cần thiết* chiếm tỉ lệ cao nhất: 62,16% (Trường Đại học Sư phạm), 73,8% (Trường Đại học Đông Á); 82,46% (Trường Đại học Duy Tân) và *rất cần thiết* 31,76 % (Trường Đại học Sư phạm), 16,67% (Trường Đại học Đông Á); 10,53% (Trường Đại học Duy Tân). So với kết quả ở mức độ 3 thì hứng thú mức 1 và 2 chiếm ưu thế hơn hẳn. Mặt khác, sinh viên của Trường Đại học Sư phạm, Trường Đại học Đông Á, Trường Đại học Duy Tân được khảo sát đều có hứng thú đối với việc học bộ môn lịch sử, văn hóa trong khung chương trình đào tạo [2], [3]. Điều này thể hiện rất rõ qua kết quả điều tra ở tỉ lệ của các mức độ hứng thú (mức độ thích và rất thích) được hỏi đạt trên 60%. Tuy nhiên, một bộ phận sinh viên được khảo sát chưa nhận thức được hoặc nhận thức việc học theo hình thức này là không cần thiết. Tỉ lệ này lần lượt ở các trường là: Trường Đại học Sư phạm (6,08%), Trường Đại học Đông Á (9,53%), Trường Đại học Duy Tân (7,01%). Mặc dù vậy, kết quả khảo sát với đa phần ý kiến của sinh viên được hỏi cho phép khẳng định việc khai thác tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm phục vụ giảng dạy các học phần lịch sử, văn hóa là cần thiết và mang lại hứng thú cho người học. Đây chính là cơ sở quan trọng bước đầu cho việc định hướng trong việc ứng dụng hình thức sử dụng hệ thống tư liệu bảo tàng Điêu khắc Chăm trong giảng dạy.

3. Hiệu quả và mong muốn của sinh viên với hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm

Do mục tiêu đào tạo, điều kiện thực tế giảng dạy của các trường đại học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, việc khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm vào giảng dạy các học phần lịch sử, văn hóa theo đó cũng có sự khác biệt, mức độ và tần suất áp dụng hình thức này trong giảng dạy cho sinh viên ở các trường được phản ánh cụ thể như sau:

Bảng 2. Tần suất sinh viên được học với hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điêu khắc Chăm

Trường	ĐH Sư phạm		ĐH Đông Á		ĐH Duy Tân	
	SL	%	SL	%	SL	%
Không được học	92	62,16	31	73,8	47	82,46
Thỉnh thoảng	47	31,76	7	16,67	6	10,53
Thường xuyên	9	6,08	4	9,53	4	7,01

So với mức độ hứng thú của sinh viên đối với việc học bằng hình thức sử dụng hệ thống tư liệu bảo tàng thì thực tế giảng dạy với tần suất thống kê được chưa đáp ứng được nhu cầu của sinh viên khi học các bộ môn lịch sử, văn hóa. Tỷ lệ sinh viên không được học hoặc thỉnh thoảng được học chiếm tỷ lệ khá lớn: Trường Đại học Sư phạm (62,16%), Trường Đại học Đông Á (73,8%), Trường Đại học Duy Tân (7,01%). Thực tế này xuất phát từ điều kiện của các trường, sự nỗ lực của chính bản thân giảng viên với vấn đề đổi mới dạy học trong quá trình giảng dạy.

Với những sinh viên đã được học, trong bảng khảo sát, chúng tôi đưa ra những hình thức mà giảng viên thường sử dụng để dạy bài nội khóa tại bảo tàng để kiểm tra tính khả dụng hình thức giảng dạy mà sinh viên quan tâm và mang lại hiệu quả thực tế đối với sinh viên, từ đó định hướng cho việc khai thác, sử dụng tư liệu phù hợp với mỗi hình thức.

Bảng 3. Hình thức giảng dạy mang lại hứng thú và hiệu quả đối với sinh viên

Trường	ĐH Sư phạm		ĐH Đông Á		ĐH Duy Tân	
	SL	%	SL	%	SL	%
Sinh viên xem các vật trưng bày theo hướng dẫn của thuyết minh	48	32,43	13	30,95	29	50,88
Giảng viên hướng dẫn sinh viên về các tư liệu bảo tàng	15	10,14	7	16,7	6	10,53
Giảng viên hướng dẫn sinh viên trình bày về tư liệu bảo tàng	9	6,08	3	7,14	4	7,01
Giảng viên sử dụng tư liệu trưng bày để dạy một bài cụ thể	76	51,35	19	45,21	18	31,58

Từ thực tế giảng dạy của giảng viên, sinh viên coi hình thức giảng viên sử dụng tư liệu trưng bày tại bảo tàng để dạy một bài cụ thể: Trường Đại học Sư phạm (51,35%), Trường Đại học Đông Á (45,21%), Trường Đại học Đông Á (31,58%) và hình thức sinh viên xem các vật trưng bày theo hướng dẫn của thuyết minh viên bảo tàng: Trường Đại học Sư phạm (32,43%), Trường Đại học Đông Á (30,95%), Trường Đại học Đông Á (50,88%) là đem lại hứng thú và hiệu quả nhất. Kết quả điều tra phản ánh nhu cầu kết hợp giữa bài giảng với sử dụng đồ dùng trực quan thông qua hướng dẫn của giảng viên là cần thiết và giúp sinh viên tích cực, chủ động trong học tập. Mặc dù vậy, hiệu quả của việc học với hình thức này ở sinh viên trên thực tế chịu sự tác động của nhiều nhân tố khách quan và chủ quan:

Bảng 4. Yếu tố tác động đến hứng thú và hiệu quả học tập của sinh viên

Trường	ĐH Sư phạm		ĐH Đông Á		ĐH Duy Tân	
	SL	%	SL	%	SL	%
Nguồn tư liệu bảo tàng đa dạng, phong phú	86	58,11	21	50	28	49,12
Giảng viên dạy hay, phù hợp với thực tiễn	13	8,78	6	14,29	8	14,04
Được tham gia các hoạt động thực tế trong giờ học	41	27,7	11	29,19	17	29,82
Không khí và môi trường học tập thân thiện, tích cực	8	5,41	4	6,52	2	7,02

Nguồn tư liệu bảo tàng đa dạng, phong phú, sinh viên được tham gia các hoạt động trong thực tế là các yếu tố tạo được hứng thú và tác động đến hiệu quả của quá trình nhận thức: Trường Đại học Sư phạm (58,11%), Trường Đại học Đông Á (50%), Trường Đại học Duy Tân (49,12%). Kết quả này chiếm hơn 50% so với tác động của các yếu tố khác đối với quá trình học tập của sinh viên ở bảo tàng.

Vấn đề trực quan cùng với môi trường học tập phù hợp với thực tế trong giờ học là cần thiết của bản thân chính là vấn đề mà sinh viên nhận thấy sau khi được học từ hình thức khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm. Tuy nhiên, quá trình truyền giảng không chỉ hình thành ở người học kiến thức, bồi đắp tình cảm về những giá trị lịch sử, văn hóa mà còn hình thành những kỹ năng tương ứng với nội dung tri thức mà họ được truyền thụ. Đó chính là nhân tố hàng đầu để đánh giá hiệu quả thực tế của quá trình giảng dạy. Mong muốn về kỹ năng được hình thành trong quá trình học tập ở sinh viên được chúng tôi khảo sát thể hiện rõ ở bảng số 5.

Bảng 5. Kỹ năng sinh viên quan tâm khi học tập bằng hình thức sử dụng hệ thống tư liệu bảo tàng Điều khắc Chăm

Trường	ĐH Sư phạm		ĐH Đông Á		ĐH Duy Tân	
	SL	%	SL	%	SL	%
Kỹ năng sưu tầm và tìm kiếm tư liệu	48	32,43	13	30,95	29	50,88
Kỹ năng khai thác và sử dụng	15	10,14	7	16,7	6	10,53
Kỹ năng thuyết trình	9	6,08	3	7,14	4	7,01
Kỹ năng làm việc theo nhóm	76	51,35	19	45,21	18	31,58

Bảng khảo sát học tập thực tế, sinh viên Trường Đại học Sư phạm (51,35%) và Trường Đại học Đông Á (45,21%), Trường Đại học Duy Tân (50,88%) đưa ra ý kiến về mong muốn kỹ năng được hình thành cùng với việc học tập theo hình thức này bao gồm: kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng sưu tầm và tìm kiếm tư liệu. Các kỹ năng khác như kỹ năng khai thác và sử dụng tư liệu, kỹ năng thuyết trình cũng giữ vị trí quan trọng nhưng không được sự quan tâm của sinh viên với mức độ cao. Sự quan tâm của sinh viên đối với hệ thống kỹ năng cần thiết của bản thân trong quá trình và sau khi học là nhu cầu cần thiết, bởi hầu hết các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã chuyển sang đào tạo theo tín chỉ. Với hình thức này đòi hỏi sự tự học ở sinh viên rất lớn, thời gian lên lớp giảm xuống cho nên việc trang bị hệ thống kỹ năng đó là một đòi hỏi của thực tế.

4. Kết luận

Kết quả khảo sát 247 sinh viên ở 3 trường đại học về các tiêu chí nhận thức của sinh viên như: nhận thức về vị trí và tầm quan trọng vấn đề, hiệu quả, yếu tố ảnh hưởng, mong muốn của sinh viên từ việc học tập với hình thức khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm, cho phép chúng tôi rút ra kết luận sau đây:

- Việc học tập bằng hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm, thành phố Đà Nẵng được sinh viên các trường đại học nhận thức là quan trọng và cần được sử dụng thường xuyên việc giảng dạy các học phần lịch sử, văn hóa.

- Sinh viên ở các trường đại học được khảo sát đều cho rằng hệ thống tư liệu được khai thác từ bảo tàng Điều khắc Chăm khi đưa vào giảng dạy các học phần lịch sử, văn hóa là một hình thức trực quan sinh động, phát huy được khả năng tư duy của người học, giúp người học nhận thức được vấn đề dễ dàng, phù hợp với thực tiễn của tri thức lịch sử, văn hóa. Trên cơ sở đó, sinh viên coi hình thức khai thác hiệu quả nhất đối với hệ thống tư liệu này trong giảng dạy là việc tiến hành các bài nội khóa tại bảo tàng và hình thức nội khóa trên lớp, tham quan thực tế.

Để cho hình thức sử dụng hệ thống tư liệu từ Bảo tàng Điều khắc Chăm mang lại hiệu quả trên thực tế giảng dạy các học phần lịch sử, văn hóa ở các trường đại học,

sinh viên được khảo sát cho rằng cần phải đảm bảo những điều kiện cần thiết khi giảng dạy tại bảo tàng và cần có sự hỗ trợ của các cấp quản lý trong quá trình thực hiện.

Kết quả khảo sát, nghiên cứu là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp sư phạm phù hợp trong quá trình áp dụng hình thức khai thác và sử dụng hệ thống tư liệu từ bảo tàng Điều khắc Chăm vào quá trình giảng dạy, nhằm nâng cao hiệu quả học tập các học phần lịch sử, văn hóa ở các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thịnh (2001), *Sổ tay công tác trưng bày bảo tàng*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [2] Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng (2010), *Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy* (Ban hành theo quyết định của Giám đốc Đại học Đà Nẵng số 5109/ĐHĐN-ĐT ngày 20/10/2010), Lưu hành nội bộ.
- [3] Trường Đại học Đông Á (2008), *Khung chương trình đào tạo Cử nhân Việt Nam học*. Lưu hành nội bộ.
- [4] Trần Vĩnh Tường (2003), “Về sử dụng tài liệu lịch sử địa phương trong dạy học ở đại học”, *Tạp chí Nghiên cứu giáo dục*, Số 58.

EVALUATING THE AWARENESS OF UNIVERSITY STUDENTS IN DANANG CITY IN DIRECT STUDYING OF HISTORY AND CULTURE AT THE CHAM SCULPTURAL MUSEUM

Luu Trang; Nguyen Van Sang

The University of Danang – University of Science and Education

ABSTRACT

At present, increasing the quality of teaching subjects of history and culture is an important goal in training university students of social sciences and humanities. With the advantage of having the Cham Museum, Danang has the favourable condition to enhance the teaching efficiency of all subjects of history, culture, especially the knowledge relating to the history and culture by using the system of materials from this museum. In order to attain this goal, we evaluated the university students' awareness in Danang city in order to use the evaluation results as the practical base for formulating the pedagogical solutions which are suitable for the practice of university education.

* PGS.TS. Luu Trang, CN Nguyễn Văn Sang - Trường Đại học Sư phạm,
Đại học Đà Nẵng.